



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ YÊU CẦU / MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Lựa chọn đơn vị thực hiện quan trắc môi trường định kỳ
công ty Cổ Phần Bia Hà Nội – Kim Bài quý IV năm 2026

Tên gói thầu: Dịch vụ quan trắc, lấy mẫu, phân tích và lập báo cáo kết quả quan trắc môi trường tại công ty cổ phần bia Hà Nội – Kim Bài.

Bên mời chào giá/Chủ đầu tư: Công ty cổ phần bia Hà Nội – Kim Bài.

Địa điểm thực hiện: tại Công ty cổ phần bia Hà Nội – Kim Bài.

Hình thức lựa chọn: Chào giá cạnh tranh/đánh giá hồ sơ theo quy chế mua sắm nội bộ của Công ty.

Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Từ 12/10/2026 đến hết ngày 27/10/2026

PHẦN I. THU MỜI THAM GIA

Kính gửi: Các tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường

Công ty cổ phần bia Hà Nội – Kim Bài trân trọng mời Quý đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm gửi hồ sơ đề xuất kỹ thuật và báo giá để thực hiện gói dịch vụ quan trắc môi trường định kỳ tại Nhà máy sản xuất bia của Công ty.

Hồ sơ đề xuất cần được lập theo các yêu cầu tại tài liệu này, bảo đảm tính đầy đủ, minh bạch, có thể kiểm tra và đối chiếu. Việc gửi hồ sơ không mặc nhiên tạo thành cam kết ký hợp đồng; Công ty sẽ đánh giá và thông báo kết quả theo quy trình mua sắm nội bộ.

Hạn nhận hồ sơ: đến hết 16 giờ 30 phút ngày 27/10/2026

Địa chỉ/email nhận hồ sơ: hkbeco.vn@gmail.com

Đầu mối liên hệ: ông Hoàng Văn Đán. Chức vụ: TP. Tổ Chức Hành Chính, Điện thoại: 0904712109

Trân trọng kính mời.

PHẦN II. YÊU CẦU VỀ PHẠM VI VÀ KỸ THUẬT

1. Mục tiêu gói dịch vụ

Thực hiện quan trắc, lấy mẫu, phân tích mẫu và lập báo cáo kết quả đối với nước thải, khí thải và các yêu cầu khác theo giấy phép môi trường; cung cấp dữ liệu tin cậy phục vụ công tác quản lý môi trường và thực hiện các nghĩa vụ áp dụng cho công ty.

2. Nguyên tắc xác định chương trình quan trắc

Danh mục vị trí, thông số, phương pháp, tần suất và quy chuẩn/giới hạn đối chiếu phải được xác định theo Giấy phép môi trường còn hiệu lực, hồ sơ môi trường được phê duyệt/chấp thuận, quy định hiện hành và yêu cầu hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền. Bảng dưới đây là khung lập khối lượng; Chủ đầu tư hoàn thiện trước khi phát hành chính thức. Không mặc định mọi thông số hoặc mọi hạng mục đều bắt buộc với mọi nhà máy.

3. Phạm vi công việc

- Khảo sát, thống nhất kế hoạch lấy mẫu, vị trí tiếp cận, điều kiện vận hành và lịch thực hiện với đại diện Nhà máy.
- Lập kế hoạch quan trắc; chuẩn bị thiết bị, dụng cụ, chai lọ, hóa chất bảo quản và phương tiện vận chuyển mẫu.
- Lấy mẫu/đo hiện trường đúng vị trí, thời gian, phương pháp và điều kiện quy định; ghi nhận tình trạng vận hành có liên quan.
- Bảo quản, vận chuyển, bàn giao và phân tích mẫu; bảo đảm truy xuất mẫu và kiểm soát chất lượng.
- Đánh giá kết quả theo quy chuẩn, giới hạn trong giấy phép môi trường hoặc yêu cầu áp dụng đã được hai bên thống nhất.
- Lập, ký và bàn giao báo cáo/phiếu kết quả; giải trình kỹ thuật khi Chủ đầu tư yêu cầu hợp lý.

4. Bảng khối lượng dự kiến – hoàn thiện theo giấy phép môi trường

STT	Thành phần	Vị trí/mã điểm	Thông số quan trắc	Số mẫu/dợt	Tần suất/năm	Ghi chú/căn cứ
1	Nước thải	Đầu ra hệ thống xử lý/điểm xả	Theo GPMT: số 511/GPMT-BTNMT	1 mẫu (28 chỉ tiêu phân tích)	3 tháng/lần	Ghi rõ mẫu đơn/mẫu tổ hợp; lưu lượng nếu yêu cầu
2	Khí thải	ống khói/nguồn thải	Theo GPMT: số 511/GPMT-BTNMT	1 mẫu (6 chỉ tiêu phân tích)	3 tháng/lần	Ghi rõ vị trí, điều kiện vận hành, lưu lượng

5. Yêu cầu kỹ thuật và kiểm soát chất lượng

- Đơn vị dự thầu phải chứng minh phạm vi năng lực/giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (nếu pháp luật yêu cầu), còn hiệu lực và bao phủ đúng nền mẫu, thông số, hoạt động dự kiến thực hiện; cung cấp phụ lục phạm vi kèm theo.

- Nêu rõ phần việc tự thực hiện và phần việc thuê/thuê phụ; không chuyển giao công việc trọng yếu khi chưa được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản. Đơn vị chịu trách nhiệm về toàn bộ kết quả thuộc phạm vi hợp đồng.

- Phương pháp lấy mẫu, đo và phân tích phải là phương pháp được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận/được quy định áp dụng; nêu mã phương pháp, tiêu chuẩn/quy chuẩn và giới hạn định lượng khi phù hợp.

- Thiết bị đo phải được hiệu chuẩn/kiểm định hoặc kiểm tra phù hợp theo yêu cầu áp dụng; cung cấp thông tin thiết bị và hồ sơ liên quan khi được yêu cầu.

- Thực hiện kiểm soát chất lượng phù hợp: mẫu trắng/mẫu lặp/mẫu kiểm soát, hiệu chuẩn, kiểm tra dữ liệu, chuỗi bàn giao mẫu và hồ sơ hiện trường theo phương pháp áp dụng.

- Thông báo ngay cho Chủ đầu tư nếu có sai lệch, sự cố lấy mẫu, mẫu không đạt yêu cầu, điều kiện vận hành bất thường hoặc nguy cơ ảnh hưởng tính đại diện của kết quả.

6. Sản phẩm bàn giao

- Kế hoạch và biên bản thực hiện quan trắc; sơ đồ/vị trí điểm lấy mẫu và ảnh hiện trường (khi phù hợp).

- Phiếu kết quả phân tích có đầy đủ thông tin mẫu, ngày lấy mẫu/nhận mẫu/phân tích, phương pháp, đơn vị, kết quả và giới hạn định lượng/độ không đảm bảo đo nếu áp dụng.

- Báo cáo kết quả quan trắc theo yêu cầu pháp luật và biểu mẫu áp dụng; nhận xét, đánh giá, đối chiếu đúng quy chuẩn/giới hạn và phiên bản có hiệu lực.

- Hồ sơ QA/QC, biên bản bàn giao mẫu và tài liệu kỹ thuật liên quan theo yêu cầu hợp đồng.

- Bản điện tử PDF có ký số (nếu có) và 4 bộ bản giấy.

PHẦN III. YÊU CẦU HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

1. Hồ sơ pháp lý và năng lực

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và phụ lục phạm vi còn hiệu lực, nếu thuộc trường hợp phải có.

- Danh sách nhân sự chủ chốt, chuyên môn và kinh nghiệm liên quan.

- Danh mục thiết bị chính, tình trạng hiệu chuẩn/kiểm định (nếu áp dụng).

- Danh sách hợp đồng tương tự đã thực hiện trong 03 năm gần nhất (nêu khách hàng, phạm vi, thời gian; có tài liệu chứng minh nếu được yêu cầu).

- Cam kết về tính độc lập, bảo mật thông tin, an toàn khi làm việc tại Nhà máy.

2. Đề xuất kỹ thuật

Nêu phương pháp tổ chức thực hiện; nhân sự; thiết bị; phương pháp lấy mẫu/phân tích; kế hoạch QA/QC; tiến độ; sản phẩm bàn giao; các giả định, ngoại lệ và phần việc không bao gồm.

3. Đề xuất tài chính

Báo giá bằng VNĐ, ghi rõ hiệu lực báo giá, thuế VAT, chi phí đi lại/lấy mẫu/vận chuyển/phân tích/lập báo cáo, chi phí ngoài giờ (nếu có), điều kiện thanh toán và mọi khoản phí bổ sung. Giá chào phải tương ứng đúng khối lượng và thông số trong bảng khối lượng.

STT	Hạng mục/điểm quan trắc	Thông số hoặc nhóm thông số	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
2			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
3			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
4			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
5			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
6			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
7			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
8			mẫu/thông số/đợt	...	...	...
Cộng trước thuế						
Thuế VAT (...%)						
Tổng giá chào sau thuế						
Bảng chữ						

PHẦN IV. TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí và phương pháp đánh giá

Tiêu chí	Nội dung xem xét	Điểm tối đa
Hồ sơ hợp lệ	Đủ thành phần, ký/dóng dấu theo yêu cầu, nộp đúng hạn	Đạt/Không đạt
Năng lực pháp lý và phạm vi	Phạm vi năng lực phù hợp đầy đủ với hạng mục dự thầu	Đạt/Không đạt
Giải pháp kỹ thuật, QA/QC	Phương pháp, truy xuất mẫu, kiểm soát chất lượng, thiết bị	30
Kinh nghiệm và nhân sự	Kinh nghiệm tương tự, nhân sự chủ chốt phù hợp	15
Tiến độ và sản phẩm	Khả năng đáp ứng lịch, thời gian trả kết quả, báo cáo	10
Giá dự thầu	Giá đầy đủ, minh bạch, so sánh trên cùng phạm vi và điều kiện	45
Tổng		100

Nguyên tắc: chỉ so sánh giá giữa các hồ sơ đáp ứng yêu cầu bắt buộc và cùng phạm vi khối lượng. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu làm rõ, xác minh hồ sơ; việc làm rõ không được làm thay đổi bản chất hồ sơ hoặc tạo lợi thế không công bằng. Quy định cụ thể về điểm đạt kỹ thuật, cách xử lý giá bất thường và trường hợp hủy lựa chọn cần được ghi rõ trong quy chế/hồ sơ phát hành.

PHẦN V. ĐIỀU KIỆN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

- Phạm vi, vị trí, thông số, tần suất và khối lượng cuối cùng được chốt tại phụ lục hợp đồng trên cơ sở giấy phép môi trường và hồ sơ áp dụng.

- Giá hợp đồng: VNĐ (đã/chưa bao gồm VAT). Mọi phát sinh phải được chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện.
- Tiến độ: thời hạn trả kết quả kể từ ngày lấy mẫu/hoàn thành đợt quan trắc: 20 ngày kể từ ngày lấy mẫu.
- Thanh toán: theo hình thức chuyển khoản; hồ sơ thanh toán gồm hóa đơn hợp lệ, biên bản nghiệm thu và sản phẩm bàn giao theo hợp đồng.
- Đơn vị thực hiện chịu trách nhiệm về tính trung thực, truy xuất được và chất lượng chuyên môn của kết quả thuộc phạm vi công việc; phối hợp khắc phục/đo, lấy mẫu lại nếu lỗi thuộc trách nhiệm của mình.
- Tuân thủ nội quy an toàn, vệ sinh, bảo mật, kiểm soát ra vào và quy định vận hành của công ty.
- Giải quyết tranh chấp, phạt vi phạm/bồi thường (nếu có), bất khả kháng, chấm dứt hợp đồng và điều khoản khác: theo hợp đồng được hai bên ký.

PHẦN VI. BIỂU MẪU NHÀ THẦU/ĐƠN VỊ DỰ THẦU

Mẫu 01 – Thư đề xuất

Kính gửi: Công ty

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu gói dịch vụ “Quan trắc môi trường định kỳ tại Nhà máy sản xuất bia năm", chúng tôi cam kết đã hiểu phạm vi và yêu cầu; đề xuất thực hiện theo hồ sơ kỹ thuật và báo giá kèm theo. Giá chào tổng cộng: VNĐ (bằng chữ:). Hiệu lực hồ sơ: ngày kể từ hạn nộp. Chúng tôi cam kết thông tin cung cấp là chính xác và chịu trách nhiệm về hồ sơ của mình.

Đại diện hợp pháp đơn vị dự thầu

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Ngày/...../.....

Mẫu 02 – Bảng kê hồ sơ nộp

STT	Tài liệu	Có/Không/Ghi chú
1	Thư đề xuất	
2	Hồ sơ pháp lý	
3	Giấy chứng nhận/phạm vi năng lực và hiệu lực	
4	Đề xuất kỹ thuật	
5	Bảng giá chi tiết	
6	Danh sách nhân sự và thiết bị	
7	Hợp đồng tương tự/tài liệu chứng minh	
8	Cam kết và tài liệu khác	

PHẦN VII. DANH MỤC TÀI LIỆU CHỦ ĐẦU TƯ CẦN ĐÍNH KÈM/KIỂM TRA

- Bản sao Giấy phép môi trường còn hiệu lực và các phụ lục liên quan.

- Chương trình quan trắc/đề cương quan trắc hoặc yêu cầu báo cáo đang áp dụng.
- Sơ đồ mặt bằng, sơ đồ hệ thống xử lý nước thải, vị trí xả thải, nguồn/ống thải và các điểm môi trường xung quanh.
- Bảng thông số, vị trí, tần suất, số lượng mẫu và quy chuẩn/giới hạn đối chiếu đã được bộ phận môi trường xác nhận.
- Yêu cầu về an toàn, thời gian vào nhà máy, điều kiện vận hành khi lấy mẫu và đầu mối phối hợp.

